

Kinh nghiệm hỗ trợ đổi mới công nghệ đối với khu vực doanh nghiệp vừa và nhỏ ở Canada

TS NGUYỄN VĂN THU

Mặc dù là một trong những nước có nền kinh tế phát triển hàng đầu thế giới, nhưng Canada rất coi trọng phát triển các doanh nghiệp vừa và nhỏ (DNV&N). Khu vực này đã thu hút tới 60% lao động và tạo ra 1/3 tổng số lợi nhuận của tất cả các doanh nghiệp; hàng năm, tạo thêm nhiều việc làm mới hơn so với các doanh nghiệp lớn. Đạt được thành tích trên là do 50 năm qua, Chính phủ Canada đã đặc biệt quan tâm tới việc xây dựng và áp dụng các cơ chế, chính sách và biện pháp hỗ trợ các DNV&N thông qua Chương trình hỗ trợ đổi mới công nghệ. Qua đây, chúng ta có thể rút ra bài học hữu ích cho Việt Nam.

Theo một công trình khảo sát mới đây của Hiệp hội các doanh nghiệp độc lập Canada, hiện nước này có gần 1 triệu DNV&N, trong đó 99% có số lao động dưới 100 người; 94% có số lao động dưới 20 người. Số người làm việc trong các DNV&N chiếm 60% tổng số người đang làm việc trong các doanh nghiệp. Hàng năm, các DNV&N tạo thêm nhiều việc làm mới hơn so với các doanh nghiệp lớn. Đặc biệt, khu vực này đã tạo ra 1/3 tổng số lợi nhuận của tất cả các doanh nghiệp. Có được thành tích này chính là nhờ Chính phủ Canada đã đặc biệt quan tâm tới việc xây dựng và áp dụng các cơ chế, chính sách và biện pháp để hỗ trợ các DNV&N, coi đây là nhiệm vụ có tầm quan trọng chiến lược.

Qua tổng kết các doanh nghiệp thành công trong kinh doanh, người ta khẳng định rằng, điều kiện cạnh tranh kinh tế ngày càng khốc liệt, đổi mới công nghệ đã thật sự trở thành yếu tố quan trọng hàng đầu và có ý nghĩa quyết định sự thành bại và tương lai của các DNV&N. Nhà nghiên

cứu về quản lý nổi tiếng của Bắc Mỹ - Peter Drucker đã nhấn mạnh: "Đổi mới công nghệ đã trở thành một công cụ quan trọng của kinh doanh hiện đại". Tuy nhiên, đối với các DNV&N, người ta cũng chỉ ra hàng loạt thách thức trong quá trình đổi mới công nghệ như: 1) Chi phí cho việc tiếp nhận công nghệ mới thường quá lớn so với khả năng tài chính hạn hẹp của DNV&N; 2) Khả năng tiếp cận các nguồn vốn đầu tư mạo hiểm hoặc vốn "mồi" từ nhà nước hoặc các tổ chức tài chính thường rất hạn chế; 3) Kinh nghiệm quản lý và tiếp thị còn yếu; 4) Khó tìm được các chuyên gia có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cao từ bên ngoài; 5) Không có đủ nguồn lực để theo dõi các đối thủ cạnh tranh, các thông tin về công nghệ mới, các tiêu chuẩn chất lượng và quy phạm kỹ thuật mới; 6) Không có đủ thời gian và nguồn lực để có thể tìm kiếm, mở rộng thị trường ở nước ngoài.

Để giúp các DNV&N giải quyết những khó khăn nêu trên, theo sáng kiến của Trung tâm Nghiên cứu quốc gia Canada, người ta đã thực

hiện Chương trình hỗ trợ đổi mới công nghệ đối với các DNV&N. Chức năng, nhiệm vụ chủ yếu của Chương trình này là thúc đẩy chuyển giao công nghệ và hỗ trợ đổi mới công nghệ cho các DNV&N ở Canada. Tham gia Chương trình này gồm trên 100 tổ chức công nghệ (cả của nhà nước và tư nhân) và 260 chuyên gia cố vấn công nghệ công nghiệp, được phân bố trên 90 tỉnh và thành phố của Canada. Xét về mặt nội dung, tùy theo nhu cầu thực tế của từng doanh nghiệp, Chương trình có thể hỗ trợ bằng nhiều hình thức.

Một số hình thức hỗ trợ chính

Hỗ trợ đồng bộ, bao gồm: Tư vấn, tài trợ và các hình thức hỗ trợ khác để giúp doanh nghiệp giải quyết một khó khăn nào đó, kể từ khâu nghiên cứu đến đưa sản phẩm ra thị trường.

Cho lời khuyên (tư vấn) theo yêu cầu của doanh nghiệp. Với mạng lưới các chuyên gia cố vấn kỹ thuật (260 người), Chương trình có thể thuê đội ngũ này đi tới cơ sở, tiến hành khảo sát, phân

tích và đưa ra những đề xuất cụ thể về phương án giải quyết những khó khăn, cả về mặt công nghệ và kinh doanh theo yêu cầu cụ thể của doanh nghiệp.

Tư vấn về các giải pháp thân môi trường. Trong thời gian gần đây, để đáp ứng yêu cầu bảo vệ môi trường trong nước và nâng cao khả năng cạnh tranh ở nước ngoài về các sản phẩm "thân môi trường", Chương trình còn quan tâm hỗ trợ các DNV&N về các giải pháp công nghệ để đáp ứng các yêu cầu trên.

Hỗ trợ tài chính cho các dự án nghiên cứu ở giai đoạn đầu (còn độ rủi ro về mặt công nghệ). Có thể nói, đây là hình thức hỗ trợ có tầm quan trọng đặc biệt đối với DNV&N và là nội dung hoạt động chủ yếu của Chương trình. Lý do cơ bản để áp dụng hình thức hỗ trợ này là vì thông thường các DNV&N không đủ tiền để tiến hành các dự án nghiên cứu ứng dụng công nghệ còn độ rủi ro nhất định. Trong trường hợp này, Chương trình có thể xem xét và hỗ trợ với mức tài trợ từ 5.000 đến 350.000 \$ (tiền

Canada), trong trường hợp xét thấy có hiệu quả, có thể hỗ trợ tới 50% tổng chi phí của dự án được chọn.

Điều cần nhấn mạnh là, nhờ sự hỗ trợ tài chính này của Chương trình, trong nhiều trường hợp, đã giúp cho các DNV&N có thể thu hút thêm được các nguồn tài trợ khác để thực thi dự án. Đặc biệt, nhờ kết hợp đồng thời 2 hình thức: Dịch vụ tư vấn kỹ thuật với trình độ chuyên môn cao và hỗ trợ tài chính đi kèm, đã giúp cho nhiều DNV&N giải quyết được những khó khăn lớn trong việc nâng cao năng lực cạnh tranh trên thị trường, đồng thời nâng cao hiệu quả hỗ trợ của chính Chương trình.

Hỗ trợ tài chính cho các dự án tiên thương mại hoá. Hình thức hỗ trợ này thường áp dụng đối với các doanh nghiệp có các dự án định đưa ra thị trường các sản phẩm ứng dụng các công nghệ tiên tiến như: Công nghệ sinh học, công nghệ thông tin, công nghệ vật liệu tiên tiến. Theo nguyên tắc "chia sẻ rủi ro", Chương trình cũng có thể xem xét và hỗ trợ (có thu hồi) cho các dự án với mức tối đa không quá 500.000 \$ cho một dự án thuộc diện này.

Hỗ trợ tham quan, khảo sát công nghệ mới và các kinh nghiệm hay về tiến hành đổi mới công nghệ. Để giúp các DNV&N cập nhật được những thông tin về công nghệ mới và các kinh nghiệm hay về tiến hành đổi mới công nghệ, Chương trình đã phối hợp với Liên đoàn các nhà chế tạo và xuất khẩu Canada tổ chức nhiều hình thức hỗ trợ khá đa dạng như:

- Tổ chức các cuộc tham quan, khảo sát trong và ngoài

nước để tìm hiểu về các công nghệ mới, công nghệ tiên tiến và các kinh nghiệm hay về đổi mới công nghệ.

- Tổ chức các cuộc hội thảo, báo cáo chuyên đề về công nghệ để giúp các DNV&N cập nhật thông tin và lựa chọn công nghệ phù hợp với nhu cầu của doanh nghiệp. Từ cuối năm 1998, Chương trình đã đưa ra 2 dự án mới nhằm thử nghiệm việc cung cấp các dịch vụ về tình báo cạnh tranh và tình báo kinh doanh cho các chuyên gia cố vấn công nghệ công nghiệp của Chương trình để có điều kiện hỗ trợ có hiệu quả hơn cho các DNV&N.

Tổ chức mạng lưới công nghệ Canada. Mục tiêu chính của việc tổ chức mạng lưới này là giúp các DNV&N có thể tiếp cận dễ dàng với các nguồn thông tin liên quan tới công nghệ, kinh doanh và các chuyên gia am hiểu trong lĩnh vực này. Tham gia mạng lưới này có 360 chuyên gia cố vấn và trên 1.000 tổ chức, bao gồm cả các phòng thí nghiệm, các trường đại học, các hiệp hội công nghiệp và các cơ quan phát triển kinh tế của trung ương và địa phương.

Thông qua mạng lưới này, các DNV&N có thể nhận được sự trợ giúp và tư vấn về các vấn đề quan trọng như: Chiến lược phát triển doanh nghiệp; quản lý nhân lực; đào tạo, tiếp thị và xuất khẩu; lập kế hoạch tài chính và kinh doanh; đổi mới công nghệ; các thông tin về tiêu chuẩn và quy phạm...

Mới đây, mạng lưới này đã được tin học hoá. Nhờ vậy, các DNV&N có thể tiếp cận nhanh chóng (Just - in - time) với các cơ sở dữ liệu có liên quan để tìm được các thông

tin cần thiết cho mình, cả về thị trường, công nghệ và chuyên gia. Có thể nói rằng, nhờ sự giúp đỡ của Chương trình và mạng lưới công nghệ được tin học hoá, các DNV&N đã có thể nâng cao năng lực công nghệ của mình một cách đáng kể, đồng thời tiết kiệm được nguồn lực và thời gian để triển khai các dự án đổi mới công nghệ phù hợp với nhu cầu và khả năng của từng doanh nghiệp.

Mở rộng quan hệ hợp tác quốc tế. Nhìn chung, Canada rất coi trọng việc mở rộng quan hệ hợp tác quốc tế để thúc đẩy đổi mới công nghệ trong các DNV&N. Các chuyên gia cho rằng, 60-70% tri thức cần du nhập từ bên ngoài. Chính vì vậy họ đặc biệt chú ý tới lĩnh vực này. Đáng lưu ý là trong những năm gần đây, Canada đang mở rộng quan hệ hợp tác với các nước thành viên thuộc ASEAN. Chẳng hạn, đã giúp Thái Lan và Ấn Độ xây dựng mạng lưới công nghệ theo mô hình của Canada để hỗ trợ DNV&N. Bên cạnh đó, Canada cũng mở rộng quan hệ hợp tác với các nước khác. Với Pháp, họ đã thúc đẩy các hình thức liên doanh để phát triển các dự án dựa trên công nghệ.

Những bài học và kinh nghiệm

Tóm lại, với trên 50 năm triển khai Chương trình hỗ trợ đổi mới công nghệ đối với DNV&N, Canada đã rút ra được những bài học bổ ích. Trong đó, đáng lưu ý một số bài học sau: Một là, muốn đổi mới công nghệ thành công đòi hỏi phải có tinh thần kinh doanh. Đây là yếu tố đầu tiên, quan trọng giúp các

doanh nghiệp vượt qua những khó khăn, trở ngại trong giai đoạn đầu áp dụng công nghệ mới. Hai là, các dự án đổi mới công nghệ thành công chịu tác động lớn của "sức kéo của thị trường". Nếu không nhìn rõ nhu cầu của thị trường thì sự đầu tư tiền của và thời gian vào các dự án nghiên cứu và phát triển, ngay cả các dự án "hấp dẫn" về mặt công nghệ, vẫn phải xếp lại trong "ngăn kéo". Ba là, thúc đẩy đổi mới công nghệ đối với khu vực DNV&N là một quá trình khó khăn và phức tạp, đòi hỏi phải có sự phối hợp chặt chẽ của các nhà nghiên cứu, các chuyên gia quản lý và giới doanh nghiệp; sự liên kết đồng bộ giữa các yếu tố công nghệ, thị trường, nguồn tài chính và con người. Bởi vậy, việc quản lý, điều phối thực hiện dự án có tầm quan trọng đặc biệt.

Thiết nghĩ những bài học trên đây của Canada là rất hữu ích đối với Việt Nam trong việc thiết kế các chính sách hỗ trợ đổi mới công nghệ trong các DNV&N. Bên cạnh đó, với thiện chí mở rộng các quan hệ hợp tác, phổ biến kinh nghiệm hỗ trợ đổi mới công nghệ cho các DNV&N của Canada đối với các nước thành viên ASEAN, chúng ta có thể tranh thủ khả năng này để vừa học hỏi kinh nghiệm vừa tranh thủ nguồn tài trợ, cả về mặt đào tạo, chuyên gia, tiếp cận các thông tin công nghệ và thị trường, hình thành mạng lưới các tổ chức hỗ trợ DNV&N ở Việt Nam ■